

Bản án số: 83/2024/HS-PT

Ngày: 05/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Cường, ông Vũ Đức Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Mai Hân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 74/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và **Nguyễn Văn C** do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Anh Q**, sinh năm 1987; nơi sinh: Bình Thuận; nơi cư trú: **thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Bình Thuận**; nghề nghiệp: thầy thuốc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn C** và bà **Nguyễn Thị Thanh V**; vợ: bà **Hoàng Thị Y**, sinh năm 1998; con: 02 người con lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa).

2. **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1958; nơi sinh: Bình Thuận; nơi cư trú: **thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Bình Thuận**; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn C1** (đã chết) và bà **Đinh Thị H** (đã chết); vợ: bà **Nguyễn Thị Thanh V**, sinh năm 1967; con: 03 người con lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho các bị cáo: Luật sư **Trần Xuân N** – **Văn phòng L** thuộc **đoàn luật sư thành phố H** (có mặt).

- Bị hại: ông **Võ Văn N1** – sinh năm 1958 (có mặt).

Địa chỉ: **thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Bình Thuận**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2019, ông **Võ Văn N1** có mua một thửa đất của gia đình bị cáo **Nguyễn Văn C**. Ông **N1** cho rằng gia đình bị cáo **C** bán đất cho ông không đúng diện tích như đã thỏa thuận nên giữa ông **N1** và gia đình bị cáo **C** thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi và đã được chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần.

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 20/01/2023, ông **N1** cầm 01 cây dao tự chế đứng ở phần đất của mình chửi bới gia đình bị cáo **C** “ăn cướp” thì giữa bị cáo **C** và ông **N1** tiếp tục xảy ra cãi nhau. Do bức tức nên bị cáo **C** cầm 01 đoạn cây gỗ (dùng để trồng xe máy) ném mạnh về phía của ông **N1**, ông **N1** cầm dao xông đến chỗ bị cáo **C** thì có bị cáo **Nguyễn Anh Q** (là con ruột của bị cáo **C**) đang đứng ở gần đó, cầm 01 đoạn cây bằng kim loại giằng co với ông **N1**. Quá trình giằng co thì **Q** bị cây dao của ông **N1** trúng người gây vết thương rách da ở mặt và chảy xước ở ngực; **Q** dùng cây kim loại đánh trúng vào vùng đầu của ông **N1** gây thương tích, rồi dùng chân đạp ông **N1** ngã xuống đất và tiếp tục dùng cây kim loại đánh vào chân ông **N1** gây thương tích. Lúc này, bị cáo **C** cũng nhặt đoạn cây gỗ đã dùng ném ông **N1** trước đó chạy đến đánh 02 cái vào chân của ông **N1**. Thấy ông **N1** đã bị thương nên **C** và **Q** không đánh nữa mà để ông **N1** đi về nhà. Sau đó, ông **N1** trình báo sự việc đến **Công an xã M** và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án đề nghị xử lý những người đánh ông gây thương tích.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 657/KLTTCT-TTPYBT ngày 23/10/2023, kết luận về thương tích của ông **Võ Văn N1** như sau:

Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (02x0,1)cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01%.

Vết thương phần mềm 1/3 trên mặt trước cẳng chân trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (02x0,3)cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

Vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trước cẳng chân phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (1,5x0,1)cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01%.

Chấn thương đầu gối hiện không để lại dấu vết, không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03%.

Các vết thương do vật tày gây ra.

Vết thương vùng đỉnh đầu có chiều hướng lực tác động từ trên xuống dưới; các vết thương cẳng chân trái – phải có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Về vật chứng của vụ án: 01 cây dao tự chế, lưỡi dao bằng kim loại, bản hình chữ nhật có kích thước (40x07)cm, dày 0,2cm, cán làm bằng ống kim loại hình trụ tròn dài 60cm; 01 cây gỗ dài 01m hình bán nguyệt.

Về vấn đề dân sự: Quá trình điều tra ông **N1** và các bị cáo có thỏa thuận bồi thường cho ông **N1** số tiền 18.780.000 đồng, nhưng chưa thực hiện. Trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án thì bị cáo **Q** và bị cáo **C** nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án số tiền 5.000.000 đồng để đảm bảo việc bồi thường thiệt hại cho ông **N1**.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 10/6/2024, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã quyết định:

1. Về tội danh: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và **Nguyễn Văn C** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Anh Q** 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn C** 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và **Nguyễn Văn C** cho Ủy ban nhân dân xã **M**, huyện **H**, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và **Nguyễn Văn C** thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 để giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 cây gỗ dài 01m hình bán nguyệt (Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận)

4. Trách nhiệm dân sự: căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và **Nguyễn Văn C** có nghĩa vụ bồi thường cho ông **Võ Văn N1** tổng số tiền: 16.053.500 đồng (Trong đó bị cáo **Nguyễn Anh Q** có nghĩa vụ bồi thường số tiền 8.026.750 đồng, bị cáo **Nguyễn Văn C** có nghĩa vụ bồi thường số tiền 8.026.750 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy

định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo **Nguyễn Anh Q** và bị cáo **Nguyễn Văn C** đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004522 ngày 26/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam để bảo đảm cho việc thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 20/6/2024, bị cáo **Nguyễn Anh Q** và bị cáo **Nguyễn Văn C** kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo: Đề nghị xác định là các bị cáo gây thương cho bị hại trong trạng thái bị kích động mạnh, và do đó không có tội. Đồng thời xem xét xử lý hành vi đe dọa giết người, làm nhục người khác của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và bị cáo **Nguyễn Văn C** về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt mỗi bị cáo 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp. Không có căn cứ để xác định các bị cáo bị kích động mạnh dẫn đến phạm tội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án của Tòa án cấp sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo: Luật sư nêu quan điểm cho rằng bị hại đã nhiều lần chửi bới gây bức xúc cho phía bị cáo, khi vụ việc xảy ra bị hại đã cầm rựa xông qua chém nên bên bị cáo mới phản ứng đánh lại. Do thương tích của bị hại chỉ 3% nên hành vi của các bị cáo không cấu thành tội phạm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại vụ án, vì các bị cáo đánh do bị kích động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận có gây thương tích cho người bị hại **Võ Văn N1** như Cáo trạng nêu, nhưng cho rằng do bị hại chửi bới, đe dọa gây kích động mạnh nên mới dẫn đến xô xát, đánh nhau, và thương tích của người bị hại chỉ 3% nên các bị cáo không phạm tội. Đồng thời các bị cáo đề nghị xem xét xử lý hành vi đe dọa giết người, làm nhục người khác của bị hại.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Vụ việc xuất phát từ việc hai bên có mâu thuẫn từ trước, ngày xảy ra sự việc đôi bên tiếp tục xảy ra cãi vã, chửi nhau. Bị cáo **Nguyễn Văn C** lấy khúc cây gỗ ném bị hại **Võ Văn N1**, nên bị hại Nuôi cầm cây dao qua giằng co với bị cáo **Q** và bị cáo **C**, bị cáo **Q** và bị cáo **C** đã dùng cây kim loại, cây gỗ đánh bị hại **N1** làm bị hại **N1** bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

Bị cáo **C** là người có hành vi ném cây gỗ trước, dẫn tới bị hại **N1** cầm dao xông qua và xảy ra xô xát. Như vậy thì không thể cho rằng các bị cáo bị kích động mạnh. Hành vi chửi bới của bị hại đối với bị cáo chưa phải là đến mức kích động mạnh. Việc bị hại chửi các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá và nhận định sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo cho rằng bị hại Nuôi chém bị cáo **Q** trước, bị hại Nuôi gây kích động mạnh cho các bị cáo. Nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị hại xác định không có chém, khi bị hại vừa qua thì **Q** đánh té ngã. Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của các bị cáo cũng xác định bị cáo **C** ném cây gỗ về phía bị hại trước. Hội đồng xét xử xét thấy lập luận của Luật sư là không có cơ sở để chấp nhận.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và một phần lỗi của bị hại để xét xử mỗi bị cáo 9 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo là phù hợp, không oan cho các bị cáo. Kháng cáo của các bị cáo đề nghị xem xét tuyên các bị cáo không phạm tội là không có cơ sở để chấp nhận.

Các phần khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, án phí cũng đã được cấp sơ thẩm giải quyết đúng pháp luật.

[4] Về yêu cầu của các bị cáo đề nghị xem xét xử lý hành vi đe dọa giết người, làm nhục người khác của bị hại. Việc này chưa được xem xét, xử lý ở cấp sơ thẩm nên không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm. Hội đồng xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ theo nguồn tin tố giác tội phạm. Nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với quan điểm của HĐXX nên chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo **Q** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo **C** trên 60 tuổi nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Anh Q** và bị cáo **Nguyễn Văn C**. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 10/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

1. Về tội danh: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và **Nguyễn Văn C** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Anh Q** 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn C** 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và **Nguyễn Văn C** cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và **Nguyễn Văn C** thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 để giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự: căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc các bị cáo **Nguyễn Anh Q** và **Nguyễn Văn C** có nghĩa vụ bồi thường cho ông **Võ Văn N1** tổng số tiền: 16.053.500 đồng (Trong đó bị cáo **Nguyễn Anh Q** có nghĩa vụ bồi thường số tiền 8.026.750 đồng, bị cáo **Nguyễn Văn C** có nghĩa vụ bồi thường số tiền 8.026.750 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo **Nguyễn Anh Q** và bị cáo **Nguyễn Văn C** đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004522 ngày 26/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam để bảo đảm cho việc thi hành án.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Anh Q** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 401.335 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo **Nguyễn Văn C** được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo **Nguyễn Anh Q** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo **Nguyễn Văn C** được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 5/9/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- TAND, VKSND, CA, THADS huyện HTN ;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Công TTĐT-TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thái Bình

Thành Viên Hội Đồng Xét XửThẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Bích Văn Nhiên Vũ Đức Hùng

Nguyễn Văn Thành